| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRỰC NINH**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 21/2021/HSST
Ngày 21-5-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Kim Thu
*Các Hội thẩm nhân dân*:
Ông Nguyễn Văn Chuyết
Ông Phạm Hồng Thái

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Ngát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:***
Bà Nguyễn Quỳnh Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST- HS ngày 21 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn N (tên gọi khác Phạm Văn S), sinh năm: 1998; Nơi cư trú: Xóm 8, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Bố đẻ: Phạm Văn T, sinh năm 1969 (đã chết), Mẹ đẻ: Phạm Thị H, sinh năm:1970; Quê quán: xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; Hiện đang sinh sống tại TP Hồ Chí Minh; gia đình có 02 anh em (Phạm Văn T, sinh năm 1990 đã chết); N là thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Nhân thân: Ngày 09/4/2015 Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định ra Quyết định đưa vào "Cơ sở giáo dục bắt buộc", thời hạn 24 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Ngày 18/01/2021 Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định ra Quyết định đưa vào "Cơ sở cai nghiện bắt buộc" thời hạn 24 tháng, về hành vi sử dụng ma túy; Tiền án: Ngày 29/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (N đã chấp hành xong ngày 07/6/2020); Tiền sự: Không.

Ngày 05/02/2021 Phạm Văn N bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 04/2021/QĐ-TA ngày 18/01/2021 của TAND huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, thời hạn 24 tháng, hiện Nam đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Nam Định, địa chỉ: Thị trấn huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Đội 5, T, xã L, huyện T, tỉnh Nam Định.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn N là đối tượng cai nghiện ma túy, làm tự do tại thành phố Hà Nội, không có thu nhập ổn định. Sáng ngày 28/01/2021, N điều khiển xe mô tô (không có biển số) đi từ Hà Nội về nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày N về đến Quốc lộ 21B khu vực chợ Đường thuộc xóm 5 Trực Hải, xã Liêm Hải, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định, vừa đi N vừa quan sát hai bên đường mục đích phát hiện nhà dân sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi qua cửa hàng buôn bán đồ nội thất "Thái Dương" của anh Đỗ Văn D nằm sát đường Quốc Lộ 21B phía bên trái đường theo hướng đi; N thấy cửa hàng mở cửa, phía trong để nhiều đồ đạc, hàng hóa nhưng không có người trông coi. N điều khiển xe sang đường, quay ngược lại phía Nam Định rồi xuống xe đứng ngoài cửa nhìn vào bên trong cửa hàng thấy có một máy cắt cầm tay nhãn hiệu CROWN anggle grinder CT13070, công suất 2200 W số seri: 10120900258. N quan sát cửa hàng không có người trông coi. N vào trong cửa hàng lấy chiếc máy cắt chạy luôn ra đường, tay trái N cầm máy cắt, tay phải kéo ga phóng chạy về phía Nam Định để tẩu thoát. Cùng lúc này anh D đang ở gian phòng phía sau cửa hàng phát hiện đuổi theo N và tri hô: "bắt lấy nó". Anh Trần Quốc P, sinh năm 1987 ở xóm N, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định đang chơi tại nhà chị Trần Thị H ở gần nhà anh D cùng đuổi theo khoảng 15m thì bắt được N giao cho lực lượng Công an xã Liêm Hải.

Vật chứng thu giữ: Một chiếc máy cắt điện cầm tay nhãn hiệu CROWN anggle grinder CT13070, công suất 2200 W số seri: 10120900258.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trực Ninh định giá kết luận: Chiếc máy cắt điện cầm tay nhãn hiệu CROWN anggle grinder CT13070, công suất 2200 W số seri: 10120900258 trị giá là : 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng chẵn).

Đối với 01 chiếc máy cắt điện cầm tay nhãn hiệu CROWN anggle grinder CT13070, công suất 2200 W số seri: 10120900258 là tài sản của anh Đỗ Văn D cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh đã trả lại cho anh D, anh D không yêu cầu bồi thường thêm.

Đối với chiếc xe Mô tô không biển số màu xanh, số khung: Không có, số máy: HO2027136, Phạm Văn N sử dụng để đi trộm cắp tài sản là phương tiện phạm tội. Theo N khai đã mua chiếc xe của một người không quen biết tại thành phố Hà Nội. CQĐT Công an huyện Trực Ninh đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nguồn gốc chiếc xe là của ai. CQĐT Công an huyện Trực Ninh tách nội dung này tiếp tục xác minh để xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra Phạm Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Cáo trạng số 21/KSĐT ngày 20 tháng 4 năm 2021, VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Văn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo Phạm Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản", căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt: Phạm Văn N từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn N, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Trực Ninh, Điều tra viên, VKSND huyện Trực Ninh, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như; Biên bản vụ việc; Biên bản ghi lời khai của người bị hại; Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; Biên bản thu giữ vật chứng; Kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19h30' ngày

28/01/2021, Phạm Văn N đã có hành vi lợi dụng sơ hở lén lút lấy chiếc máy cắt cầm tay nhãn hiệu CROWN anggle grinder CT13070, công suất 2200 W số seri: 10120900258 có trị giá 500.000 (Năm trăm nghìn đồng) của anh Đỗ Văn D. Tuy chiếc máy cắt trên trị giá 500.000 nhưng bị cáo đã có tiền án: Ngày 29/01/2019 Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án. Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, bị cáo có nhân thân và tiền án như đã nêu ở trên, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mình mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản chiếm đoạt không lớn, chưa gây thiệt hại đến tài sản, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX xét thấy: Về hình phạt; Cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, HĐXX xét thấy: không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Văn D đã nhận lại chiếc máy cắt cầm tay nhãn hiệu CROWN anggle grinder CT13070, công suất 2200 W số seri: 10120900258 và có lời khai không yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N (tên gọi khác Phạm Văn S) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn N (tên gọi khác Phạm Văn S) 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án

phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Phạm Văn N (tên gọi khác Phạm Văn S) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày; Bị cáo Phạm Văn N (tên gọi khác Phạm Văn S) có quyền kháng cáo kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- Trung tâm Giáo dục-Lao động và chữa bệnh xã hội H. Xuân Trường, T. Nam Định
- UBND xã H, huyện H,
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS + VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Thu**